TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Thành phố L** **Tỉnh Lào Cai**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2017/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 02 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 164/TLST/HNGĐ ngày 29/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Nguyên H– Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ 38, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H (Trần Thị H) – Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ 16, phường Bắc Lệnh, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Nguyên H và chị Trần Thị Thu H (Trần Thị H)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Nguyên H và chị Trần Thị Thu H (Trần Thị H)

Về quan hệ con chung: Giao cháu Hà Đức N sinh ngày 17/10/2006 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hà Nguyên H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị H không được ngăn cấm, cản trở.

Về án phí: Anh Hà Nguyên H nhận chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nH được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004381 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L. Hoàn trả lại cho anh Hà Nguyên H số tiền 150.000 VNĐ (Một trăm năm m□ơi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND (2);*
- *THADS;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường Kim Tân*
- *Lưu HS - Tập QĐ.*

Nguyễn Thị Lan Phương